

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn H**, sinh năm: 1979

Địa chỉ: **Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng**

Bị đơn: Chị **Lê Thị N**, sinh năm: 1988

Địa chỉ: **Xóm H, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Phạm Văn H** và chị **Lê Thị N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh **Phạm Văn H** và chị **Lê Thị N** tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh **Phạm Văn H** và chị **Lê Thị N** thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu **Phạm Lê Mai C**, sinh ngày 01/01/2012 và cháu **Phạm Lê Mai K**, sinh ngày 23/3/2015.

Hai anh chị thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị **Lê Thị N** sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung (phù hợp với nguyện vọng của cháu **Mai C** và cháu **Mai K**), anh **Phạm Văn H** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh **H** có quyền đi lại, thăm nom, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh **Phạm Văn H** và chị **Lê Thị N** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai anh chị thống nhất thỏa thuận: Anh **Phạm Văn H** chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005141 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Anh **Phạm Văn H** được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Bạch Đằng, Huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ. **LÊ XUÂN TUYẾN**